

Số: /BC-UBND

Tịnh Thọ, ngày tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO
Về công tác quản lý chất lượng xây dựng
Công trình: Trường Mái Bàng - Trường Thọ, Phú Hậu

Căn cứ Nghị Quyết số 290/NQ-HĐND ngày 29/10/2021 của HĐND huyện Sơn Tịnh về chủ trương đầu tư dự án: Trường Mái Bàng - Trường Thọ, Phú Hậu;

Căn cứ Nghị quyết số 394/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Tịnh điều chỉnh chủ trương đầu tư (cơ cấu vốn và thời gian thực hiện) các dự án đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 397/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Tịnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Sơn Tịnh về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 27/06/2023 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trường Mái Bàng - Trường Thọ, Phú Hậu;

Căn cứ Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 10/07/2023 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Trường Mái Bàng - Trường Thọ, Phú Hậu;

Căn cứ Thông báo số 204/TB-KT&HT ngày 28/02/2025 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Sơn Tịnh về việc thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình: Trường Mái Bàng - Trường Thọ, Phú Hậu.

UBND xã Tịnh Thọ là Chủ đầu tư công trình: Trường Mái Bàng - Trường Thọ, Phú Hậu, đến nay đơn vị đã thi công hoàn thành chủ đầu tư xin thông báo về chất lượng xây dựng công trình với các nội dung sau:

I. Các thông tin về công trình:

1. Tên công trình: Trường Mái Bàng - Trường Thọ, Phú Hậu.
2. Địa điểm xây dựng công trình: Thôn Thọ Bắc, xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Quy mô chủ yếu:

TT	Hạng mục/chỉ tiêu kỹ thuật	Đơn vị	Thông số kỹ thuật
I	Nền, mặt đường		
1	Chiều dài tuyến	m	L = 974,08, trong đó:
-	Đoạn làm mới mặt đường BTXM	m	651,49
-	Đoạn làm mới mặt đường cấp phối	m	322,59

	đá dăm		
2	Cấp đường thiết kế		Đường GTNT, cấp B
3	Bề rộng nền đường	m	4,0
4	Bề rộng mặt đường	m	3,0
5	Bề rộng lề đường	m	2x0,5
6	Đốc ngang mặt đường, lề đường	%	$i_{\text{mặt}} = 2\%, i_{\text{lề}} = 4\%$
7	Kết cấu mặt đường		Bằng BTXM M250 đá 2x4 dày 16cm có bố trí khe co, khe dãn bằng gỗ tạp chèn nhựa đường
9	Tải trọng trục tính toán:	T	P = 2,5
II	Thoát nước		
1	Cống V100 Km0+453,95		
-	Chiều dài	m	7
-	Kết cấu		Thân cống BTCT M250 đá 1x2, móng thân cống đệm cát dày 30cm; móng đầu cống, móng tường đầu, móng tường cánh, tường đầu, tường cánh BT M150 đá 2x4
2	Cống 2V50 Km0+641,49		
-	Chiều dài	m	6
-	Kết cấu		Thân cống BTCT M250 đá 1x2, móng thân cống đệm cát sạn dày 30cm; móng đầu cống, móng tường đầu, móng tường cánh, tường đầu, tường cánh BT M150 đá 2x4. (giảm chiều cao 02 tường đầu là 10,5cm so với hồ sơ thiết kế được duyệt)
3	Cống V50 Km0+730,36		
-	Chiều dài	m	5
-	Kết cấu		Thân cống BTCT M250 đá 1x2, móng thân cống đệm cát sạn dày 30cm; móng đầu cống, móng tường đầu, móng tường cánh, tường đầu, tường cánh, hố thu BT M150 đá 2x4
4	Cống V50 Km0+843,18		
-	Chiều dài	m	5
-	Kết cấu		Thân cống BTCT M250 đá 1x2, móng thân cống đệm cát sạn dày 30cm; móng đầu cống, móng tường đầu, móng tường cánh, tường đầu, tường cánh, hố thu BT M150 đá 2x4

4.2. Giải pháp thiết kế:

a. Bình đồ: Thiết kế bám theo đường cũ hiện có. Các điểm khống chế: Điểm đầu, điểm cuối, nút giao thông, các công trình cầu cống,....

b. Trắc dọc: Đường đờ được thiết kế theo nguyên tắc tận dụng tối đa nền đường hiện hữu, hạn chế khối lượng đào đắp. Các điểm khống chế cao độ: Điểm đầu, điểm cuối, nút giao thông, các công trình cầu cống, ...

c. Trắc ngang: Bề rộng nền đường: $B_n=4,0m$; Bề rộng mặt đường: $B_{mặt}=3,0m$, riêng đoạn đường tràn ($L = 20m$) $B_{mặt}=3,5m$; Bề rộng lề đường: $B_{lề}=0,5 \times 2=1,0m$; Dốc ngang mặt đường: $i_{mặt} = 2\%$; Dốc ngang lề đường: $i_{lề} = 4\%$, lề đường đắp đất đầm chặt $K \geq 0,95$, riêng đoạn gia cố mái taluy: lề đường gia cố với kết cấu tương đồng kết cấu mái taluy.

- Kết cấu nền mặt đường BTXM (theo thứ tự từ trên xuống):

+ Bê tông xi măng M250, đá 2x4 dày 16cm (riêng đoạn đường tràn ($L = 20m$) dày 20cm).

+ Bao ni lông chống thấm;

+ Cấp phối đá dăm loại B dày 12cm;

+ Nền đường đất đầm chặt $K=95$.

- Kết cấu nền mặt đường cấp phối đá dăm:

+ Cấp phối đá dăm loại B dày 12cm;

+ Nền đường đất đầm chặt $K=95$.

d. Thoát nước:

- Công V100 Km0+453,95: Thân công BTCT M250 đá 1x2, móng thân công đệm cát dày 30cm; móng đầu công, móng tường đầu, móng tường cánh, tường đầu, tường cánh BT M150 đá 2x4.

- Công 2V50 Km0+641,49: Thân công BTCT M250 đá 1x2, móng thân công đệm cát sạn dày 30cm; móng đầu công, móng tường đầu, móng tường cánh, tường đầu, tường cánh, hồ thu BT M150 đá 2x4.

- Công V50 Km0+730,36: Thân công BTCT M250 đá 1x2, móng thân công đệm cát sạn dày 30cm; móng đầu công, móng tường đầu, móng tường cánh, tường đầu, tường cánh, hồ thu BT M150 đá 2x4.

- Công V50 Km0+843,18: Thân công BTCT M250 đá 1x2, móng thân công đệm cát sạn dày 30cm; móng đầu công, móng tường đầu, móng tường cánh, tường đầu, tường cánh, hồ thu BT M150 đá 2x4.

4. Nguồn vốn đầu tư: Theo Quyết định số 4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Sơn Tịnh.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2023 – 2024.

6. Cơ quan phê duyệt: Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình được phê duyệt tại Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 27/06/2023 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh;

7. Tổng mức đầu tư : **1.000.000.000 đồng**, trong đó:

- Chi phí xây dựng : 947.085.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án : 23.789.000 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư : 83.927.000 đồng.

- Chi phí khác : 10.545.000 đồng.
- Chi phí dự phòng : 34.654.000 đồng.

8. Danh sách các nhà thầu:

- Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Đầu tư và XD Hạ tầng Quảng Ngãi.

- Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH Đầu tư – Xây dựng NVC.
- Nhà thầu Tư vấn giám sát: Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Lê Lợi.
- Thực tế thi công + Ngày khởi công: 06/11/2023.
- + Ngày hoàn thành: 25/06/2024.

II. Nội dung báo cáo:

1. Tóm tắt về tiến độ thi công xây dựng công trình:

Sau khi bàn giao mặt bằng đơn vị thi công tiến hành các công việc theo hợp đồng, phụ lục gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng đã ký kết, đơn vị tư vấn giám sát có thường xuyên nghiệm thu các công việc trước khi cho triển khai các công việc tiếp theo.

2. Những sửa đổi trong quá trình thi công so với thiết kế đã được phê duyệt:

Trong quá trình triển khai thi công Nhà thầu xây dựng thi công cơ bản đúng quy mô hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt. Các bên thống nhất xử lý kỹ thuật giảm chiều cao 02 tường đầu tại vị trí cống 2V50 Km0+641,49 là 10,5cm so với hồ sơ thiết kế được duyệt, nhằm đảm bảo thoát nước qua tràn không bị cản trở cục bộ để đảm bảo an toàn giao thông khi qua tràn.

3. Về công tác nghiệm thu:

Bộ phận công trình, giai đoạn xây dựng hoàn thành được thực hiện đúng quy định do đơn vị giám sát cùng với nhà thầu thi công thực hiện .

4. Đánh giá về chất lượng các bộ phận công trình, giai đoạn xây dựng, toàn bộ công trình xây dựng được nghiệm thu:

Công trình thi công đảm bảo chất lượng, thi công đúng quy mô hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

5. Sự cố và khiếm khuyết về chất lượng: Không có.

6. Kiến nghị: Kính đề nghị Hội đồng nghiệm thu thống nhất nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng./.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ, TT HĐND xã (thay b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Vy